

CHI CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN HÀ NỘI
BCĐ XÁC NHẬN KIẾN THỨC ATTP
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2020

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÁC NHẬN KIẾN THỨC AN TOÀN THỰC PHẨM NGÀY 21/8/2020

STT	Họ và tên	Nam/Nữ	Số CMND			Điểm XNKT		Kết quả
			Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	KT chung	KT chuyên ngành	
I	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và kinh doanh thương mại Tâm Đức Số 180-182 Nguyễn Văn Giáp, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội							
1	Nguyễn Thị Hồng Dung	Nữ	025178000226	30/5/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	7/10	Không đạt
2	Trần Nho Hùng	Nam	026066002522	01/4/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	15/20	6/10	Không đạt
3	Trần Châu Giang	Nữ	135910330	15/11/2013	CA. Tỉnh Vĩnh Phúc	20/20	8/10	Đạt
II	Địa điểm kinh doanh số 6 - Công ty cổ phần đầu tư và công nghệ F99 Số 168 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội							
4	Lê Thị Huyền	Nữ	038192004911	01/9/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	7/10	Không đạt
5	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	132287024	22/8/2015	CA. Tỉnh Phú Thọ	17/20	7/10	Không đạt
6	Nguyễn Thị Thanh Hương	Nữ	085059669	17/6/2020	CA. Tỉnh Cao Bằng	20/20	7/10	Không đạt
III	Công ty TNHH quốc tế IRIS Số 1 lô 3A đường Trung Yên 11, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội							
7	Nguyễn Cẩm Uyên	Nữ	001177002558	13/10/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt



8	Nguyễn Thị Ly	Nữ	163361073	12/01/2013	CA. Tỉnh Nam Định	20/20	10/10	Đạt
9	Phạm Lê Kỳ Duyên	Nữ	113696808	20/5/2018	CA. Tỉnh Hòa Bình	20/20	10/10	Đạt
10	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	001192013137	19/6/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
IV	Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Cổng Vàng Số 60 Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội							
11	Lây Phòng Phương	Nữ	013044973	03/12/2008	CA. TP Hà Nội	20/20	9/10	Đạt
12	Kiều Thị Hà	Nữ	112100247	10/10/2003	CA. TP Hà Nội	20/20	7/10	Không đạt
13	Nguyễn Thị Thìn	Nữ	034176000213	08/8/2014	CA. Tỉnh Thái Bình	18/20	9/10	Đạt
14	Nguyễn Duy Dũng	Nam	111733672	19/7/2000	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
15	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	012512305	17/6/2008	CA. TP Hà Nội	20/20	7/10	Không đạt
16	Lê Anh Tuấn	Nam	012588232	09/3/2003	CA. TP Hà Nội	20/20	8/10	Đạt
17	Phạm Thị Hoa	Nữ	113336119	25/5/2005	CA. Tỉnh Hòa Bình	20/20	10/10	Đạt
18	Hoàng Thị Hòa	Nữ	001184011177	11/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	11/20	7/10	Không đạt
19	Đào Thị Phương	Nữ	017226865	09/11/2010	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
20	Nguyễn Đức Hải	Nam	012003698	31/10/2005	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
21	Chu Quang Tú	Nam	017320485	05/10/2011	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
22	Hoàng Bá Hà	Nam	112333868	06/6/2006	CA. Tỉnh Hà Tây	20/20	10/10	Đạt
23	Lý A Khà	Nam	040585396	14/3/2018	CA. Tỉnh Điện Biên	20/20	9/10	Đạt
24	Nguyễn Xuân Phúc	Nam	001083010670	09/9/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
25	Trần Văn Khải	Nam	017320522	10/10/2011	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
26	Vũ Tiến Thắng	Nam	017127093	19/10/2009	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
27	Trương Thu Hương	Nữ	017249184	20/12/2010	CA. TP Hà Nội	20/20	9/10	Đạt
28	Nguyễn Văn Đoàn	Nam	017149730	14/4/2010	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
29	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	001182030879	30/5/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	6/10	Không đạt

30	Phùng Thị Hiền	Nữ	0170168287	17/01/2009	CA. TP Hà Nội	18/20	9/10	Đạt
31	Trần Thị Hoa	Nữ	001182027944	10/7/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
V	Công ty cổ phần sản xuất công nghệ cao TH Tòa nhà trung tâm ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao - Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km29 Đại Lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội							
32	Hoàng Việt Minh	Nam	182035641	23/01/2018	CA. Tỉnh Nghệ An			Bỏ thi
33	Lê Thị Hồng	Nữ	038169000151	29/3/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	15/20	9/10	Không đạt
34	Nguyễn Thị Hường	Nữ	001176002856	11/11/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	12/20	5/10	Không đạt
35	Hoàng Văn Đức	Nam	N1614358	25/6/2012	Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản - Tokyo			Bỏ thi
36	Trần Thị Thao	Nữ	B4767104	27/12/2010	Cục quản lý xuất nhập cảnh	17/20	8/10	Đạt
VI	Công ty TNHH sản xuất và xuất nhập khẩu thực phẩm Xanh Số 8 ngõ 56/173, Tổ 1 phố Thạch Cầu, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội							
37	Lê Hồng Chiến	Nam	173251474	20/11/2012	CA. Tỉnh Thanh Hóa	16/20	10/10	Đạt
38	Trịnh Thanh Long	Nam	172610224	30/9/2015	CA. Tỉnh Thanh Hóa	14/20	6/10	Không đạt
39	Trịnh Đình Thi	Nam	173251475	20/11/2012	CA. Tỉnh Thanh Hóa	19/20	6/10	Không đạt
VII	Công ty cổ phần kinh doanh và chế biến thực phẩm Hà Nội Khu dân cư quốc lộ 32, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội							
40	Bùi Minh Nguyên	Nam	012956429	26/3/2009	CA. TP Hà Nội	19/20	8/10	Đạt
41	Lê Anh Dũng	Nam	186737745	04/3/2016	CA. Tỉnh Nghệ An	20/20	8/10	Đạt
42	Phạm Công Sơn	Nam	001086013482	20/7/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	17/20	7/10	Không đạt
VIII	Công ty TNHH thủy sản Kim Ngân Số 184 đường vành đai 3, tổ 23, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội							
43	Nguyễn Văn Quý	Nam	025469412	31/3/2011	CA. TP Hồ Chí Minh			Bỏ thi

44	Trần Thị Ánh	Nữ	036189004415	13/3/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt
45	Nguyễn Thị Thơm	Nữ	125740679	15/12/2012	CA. Tỉnh Bắc Ninh	20/20	10/10	Đạt
IX	Công ty TNHH hai thành viên thực phẩm Lý Tường Việt Nam Số 20 ngõ 1009 đường Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội							
46	Vũ Hoài Thu	Nữ	001180018488	08/7/2020	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	18/20	10/10	Đạt
47	Vũ Hoài Hương	Nữ	001185006530	05/8/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
48	Vũ Lan Hương	Nữ	001179007791	07/8/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	17/20	10/10	Đạt
49	Trần Nam Hải	Nam	201271950	21/02/2013	CA. TP Đà Nẵng			Bỏ thi
50	Lê Thị Thu	Nữ	013241064	15/3/2014	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
51	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	012911226	15/9/2006	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
52	Bùi Thị Vân	Nữ	121386131	03/6/2016	CA. Tỉnh Bắc Giang	20/20	9/10	Đạt
53	Dương Thị Minh Hà	Nữ	012086352	23/8/2012	CA. TP Hà Nội	19/20	8/10	Đạt
54	Phương Thị Tuyết	Nữ	030177006858	26/02/2020	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	14/20	9/10	Không đạt
X	Công ty cổ phần Rau an toàn Hà Nội Đường Văn Tiến Dũng, tổ dân phố Văn Trì, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội							
55	Trần Văn Đăng	Nam	036075001839	11/5/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
56	Phạm Văn Quyển	Nam	011859278	24/02/2010	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
XI	Công ty TNHH thực phẩm Hoa Linh Số nhà 10, tổ 3, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội							
57	Vũ Thị Hồng Nhung	Nữ	151904361	07/4/2007	CA. Tỉnh Thái Bình	20/20	8/10	Đạt
58	Phạm Sỹ Quế	Nam	011932045	05/7/2007	CA. TP Hà Nội	20/20	9/10	Đạt
59	Đặng Thị Phương	Nữ	100870400	08/4/2003	CA. Tỉnh Quảng Ninh	19/20	8/10	Đạt

XII Chi nhánh công ty cổ phần Thủy Đặc Sản tại Hà Nội P101 TT Bộ Thủy Sản, ngõ 20 phố Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội								
60	Ngô Thị Phương	Nữ	040168000076	30/6/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	8/10	Đạt
61	Nguyễn Thị Hải Hà	Nữ	042179000204	19/5/2020	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	8/10	Đạt
62	Nguyễn Thế Hoàng	Nam	001073013962	23/5/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
XIII Công ty TNHH dịch vụ và thương mại thực phẩm Sen Hồng BT1-C06 khu đô thị Splendora, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Hà Nội								
63	Nguyễn Thị Sáu	Nữ	001190026849	14/5/2020	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	20/20	10/10	Đạt
64	Nguyễn Thị Song Hoa	Nữ	001194011596	31/5/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
65	Nguyễn Văn Duy	Nam	001091005899	07/01/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	20/20	9/10	Đạt
66	Nguyễn Đình Vinh	Nam	001095020102	13/5/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	17/20	8/10	Đạt

Tổng hợp: 66 người đăng ký tham gia XNKT, Trong đó: 56 người tham gia, 10 người bỏ thi, 41 người đạt, 15 người không đạt.

NGƯỜI LẬP BIỂU



Đặng Thị Phương Loan

TRƯỞNG PHÒNG QLCL



Lê Đình Khả

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Ngô Đình Loát